

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Số: **02655/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Lắk, ngày **31** tháng **12** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả nghiệm thu dự án “Thống kê, phân loại, đánh giá về
nguồn và lượng rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn tỉnh Phú Yên
(nay là trên địa bàn phía Đông tỉnh Đắk Lắk)”**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Quyết định số 008/2025/QĐ-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh Phú Yên về quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu kết quả thực hiện dự án, nhiệm vụ sử dụng kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

Căn cứ Quyết định số 01348/QĐ-UBND ngày 18/9/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc áp dụng và bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường do UBND tỉnh Đắk Lắk (cũ) và UBND tỉnh Phú Yên (cũ) ban hành trước sắp xếp tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 17/11/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc phê duyệt đề cương và dự toán kinh phí dự án “Thống kê, phân loại, đánh giá về nguồn và lượng rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn tỉnh Phú Yên”;

Xét nội dung Báo cáo tổng kết dự án “Thống kê, phân loại, đánh giá về nguồn và lượng rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn tỉnh Phú Yên (nay là trên địa bàn phía Đông tỉnh Đắk Lắk)” đã được chỉnh sửa, bổ sung theo kết luận của Hội đồng nghiệm thu (kèm theo Công văn số 312/QTMN-KTMT ngày 11/12/2025 của Trung tâm Quan trắc môi trường miền Nam);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 0501/TTr-SNNMT ngày 18/12/2025.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả nghiệm thu dự án “Thống kê, phân loại, đánh giá về nguồn và lượng rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn tỉnh Phú Yên (nay là trên địa bàn phía Đông tỉnh Đắk Lắk), với những nội dung chính sau đây:

1. Tên dự án: Thống kê, phân loại, đánh giá về nguồn và lượng rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn tỉnh Phú Yên (nay là trên địa bàn phía Đông tỉnh Đắk Lắk);

2. Kinh phí và nguồn vốn:

- Tổng kinh phí thực hiện là 1.495.212.176 đồng (*Một tỷ, bốn trăm chín mươi lăm triệu, hai trăm mười hai nghìn, một trăm bảy mươi sáu đồng*).

- Nguồn kinh phí thực hiện: Sự nghiệp bảo vệ môi trường.

3. Kết quả thực hiện:

- Các nội dung thực hiện của dự án:

+ Tổ chức thu thập thông tin, dữ liệu, tài liệu trong và ngoài tỉnh có liên quan đến nội dung dự án;

+ Điều tra, đánh giá nhận thức của cộng đồng về tác hại của rác thải nhựa, sử dụng túi ni lông và sản phẩm nhựa dùng một lần; về sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường;

+ Điều tra hiện trạng công tác thu gom, vận chuyển, xử lý, tái chế và tái sử dụng chất thải nhựa; tình hình sản xuất, cung ứng các loại sản phẩm thân thiện với môi trường thay thế sản phẩm nhựa sử dụng một lần, túi nilon khó phân hủy;

+ Điều tra, thống kê và đánh giá hiện trạng nguồn, thành phần và lượng rác thải nhựa phát sinh trên đất liền, trên biển và một số ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm;

+ Xây dựng dự báo nguồn, lượng, thành phần rác thải nhựa phát sinh từ đất liền, trên biển đến năm 2025 tầm nhìn đến năm 2030; Báo cáo đánh giá những tác động của rác thải nhựa đối với môi trường, đời sống và các lĩnh vực kinh tế - xã hội;

+ Đề xuất giải pháp quản lý, giảm thiểu, thay thế sử dụng các sản phẩm nhựa dùng một lần; tăng cường công tác phân loại rác thải tại nguồn, thu gom, tái chế, tái sử dụng, vận chuyển, xử lý rác thải nhựa.

- Sản phẩm chính của dự án:

+ Báo cáo tổng kết dự án “Thống kê, phân loại, đánh giá về nguồn và lượng rác thải nhựa phát sinh trên địa bàn tỉnh Phú Yên (nay là trên địa bàn phía Đông tỉnh Đắk Lắk)”;

- + Bản đồ phân bố rác thải nhựa phát sinh;
- + Dự thảo Kế hoạch hành động quản lý rác thải nhựa, rác thải nhựa đại dương và quản lý chất thải rắn sinh hoạt đến năm 2030;
- + Các báo cáo chuyên đề.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ngành và các địa phương liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nội dung theo kết quả được phê duyệt theo quy định; chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về kết quả nghiệm thu và nội dung trình phê duyệt.

2. Hội đồng nghiệm thu (theo Quyết định số 0906/QĐ-SNNMT ngày 18/11/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường) chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và pháp luật về nội dung kết quả đánh giá, nghiệm thu.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính; Thủ trưởng các cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- CVP và các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Nhat-2b)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thiên Văn